

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KỲ SƠN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày 26 tháng 11 năm 2021

V/v: *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Vi Thị Khuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Moong Thái Nhi;

Ông Lầu Bá Địa.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng-Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Ông Xeo Văn Toàn-Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 về “Tranh chấp về nuôi con, tài sản của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Lầu Y M, sinh ngày 10/10/2001.

HKTT: Bản X, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An;

Chỗ ở hiện nay: Bản M2, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**- Bị đơn:** Anh Xông Bá P, sinh ngày 13/4/2001.

Địa chỉ: Bản X, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lầu Y M trình bày:

Về quan hệ tình cảm: Chị và anh Xông Bá P tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2018, không đăng ký kết hôn tại UBND xã, thị trấn mà chỉ tổ chức lễ cưới, mời hai họ, anh em tới dự lễ cưới theo phong tục tại địa phương. Thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc, về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống của hai người khác biệt, dẫn đến thường xuyên tranh cãi, xung đột với nhau. Chị Lầu Y M đã nhiều lần tha thứ nhưng anh P vẫn không thay đổi, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, đến tháng 8/2020 chị Lầu Y M đã về sinh sống với nhà ngoại. Nay chị Lầu Y M không còn

tình cảm với anh P nên không muốn tiếp tục chung sống đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố chi và anh Xồng Bá P không phải là vợ chồng.

Về con chung: Chị Lầu Y M và anh Xồng Bá P có 01 con chung là cháu Xồng Bá T, sinh ngày 22/02/2019. Chị Lầu Y M và anh Xồng Bá P thống nhất thỏa thuận giao cháu Xồng Bá T cho anh Xồng Bá P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận thống nhất không yêu cầu.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Nguyên đơn chị Lầu Y M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, các biên bản làm việc, bị đơn anh Xồng Bá P trình bày:

Về quan hệ tình cảm: Anh Xồng Bá P thừa nhận về thời điểm chung sống, phong tục, tập quán về việc chung sống đúng như chị Lầu Y M trình bày. Anh và chị Lầu Y M về sống chung thì cuộc sống hôn nhân của hai người thời gian đầu diễn ra bình thường, về sau thì giữa anh và chị Lầu Y M bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống của hai người khác biệt, dẫn đến thường xuyên tranh cãi, xung đột với nhau, từ tháng 8/2020 chị Lầu Y M đã về nhà ngoại sinh sống, vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay chị Lầu Y M làm đơn ly hôn thì anh đồng ý vì giữa anh và chị Lầu Y M không còn tình cảm với nhau, đề nghị Tòa án tuyên bố anh và chị Lầu Y M không phải là vợ chồng.

Về con chung: Anh và chị Lầu Y M có 01 con chung là cháu Xồng Bá T, sinh ngày 22/02/2019. Anh và chị Lầu Y M thống nhất thỏa thuận giao cháu Xồng Bá T cho anh Xồng Bá P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận thống nhất không yêu cầu.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Bị đơn anh Xồng Bá P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tổng đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 9, 14, 15, 53, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Lầu Y M và anh Xồng Bá P là vợ chồng.

Về con chung: Giao con chung là cháu Xồng Bá T, sinh ngày 22/02/2019 cho anh Xồng Bá P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Lầu Y M do hai bên đương sự thỏa thuận thống nhất không yêu cầu.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Lầu Y M và anh Xồng Bá P thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Lầu Y M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Lầu Y M yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh Xồng Bá P là vợ chồng có địa chỉ cư trú tại xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về “Tranh chấp về nuôi con, tài sản của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn theo quy định tại khoản 7 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt các quyết định của Tòa án.

[3] Về quan hệ tình cảm chung sống với nhau như vợ chồng: Chị Lầu Y M và anh Xồng Bá P tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2018 đến nay, không đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà chỉ làm lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương nên theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình thì quan hệ giữa chị Lầu Y M và Xồng Bá P không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ và chồng. Sau thời gian chung sống với nhau thì giữa hai người có phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống của hai người khác biệt, dẫn đến thường xuyên tranh cãi, xung đột với nhau, từ tháng 8/2020 chị Lầu Y M đã về nhà ngoại sinh sống, vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Hiện nay, chị Lầu Y M không còn tình cảm với anh Xồng Bá P, không muốn tiếp tục duy trì cuộc sống chung. Xét thấy, việc chung sống, thời gian chung sống giữa chị Lầu Y M và anh Xồng Bá P là đúng thực tế, nay có bên yêu cầu ly hôn nên căn cứ các Điều 9, 14, 15 và Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố chị Lầu Y M và Anh Xồng Bá P không phải là vợ chồng.

[4] Về con chung: Chị Lầu Y M và anh Xồng Bá P trong thời gian chung sống có 01 con chung là cháu Xồng Bá T, sinh ngày 22/02/2019. Hiện nay cháu

Xông Bá T đang ở với anh Xông Bá P, vì chị Lầu Y M thường xuyên phải đi làm ăn ở xa. Đồng thời, chị Lầu Y M và anh Xông Bá P đã thỏa thuận thống nhất giao cháu Xông Bá T cho anh Xông Bá P nuôi dưỡng, nên cần giao con chung cho anh Xông Bá P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con. Sau ly hôn, chị Lầu Y M có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Do chị Lầu Y M và anh Xông Bá P thỏa thuận thống nhất không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Lầu Y M. Trường hợp anh Xông Bá P nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà chị Lầu Y M có căn cứ chứng minh thì có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Trường hợp chị Lầu Y M lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Xông Bá P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Lầu Y M.

[5] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Lầu Y M và anh Xông Bá P thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Nguyên đơn chị Lầu Y M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lầu Y M.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Lầu Y M và anh Xông Bá P là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Xông Bá T, sinh ngày 22/02/2019 cho anh Xông Bá P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18

tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Lầu Y M do chị Lầu Y M và anh Xồng Bá P thỏa thuận thống nhất không yêu cầu. Trường hợp anh Xồng Bá P nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà chị Lầu Y M có căn cứ chứng minh thì có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Trường hợp chị Lầu Y M lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Xồng Bá P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Lầu Y M.

3. Về án phí: Chị Lầu Y M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0004209 ngày 25/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. (Chị Lầu Y M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lầu Y M và anh Xồng Bá P có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/11/2021).

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Vi Thị Khuyên**